

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;
Căn cứ Thông báo số 1237/XSKT ngày 10/9/2024 của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Bình về việc công khai lựa chọn tổ chức đấu giá;
Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-XSKT ngày 24/9/2024 của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Bình về việc phê duyệt lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Bình thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn
 - Tên tổ chức đấu giá: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.
 - Địa chỉ: Số 52 Nguyễn Hữu Cảnh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 89 điểm, chi tiết cụ thể như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (Số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử, ...)	6,0	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2	Trang bị đầy đủ thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá	8,0	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá đảm bảo an toàn, bảo mật và các phương tiện khác đảm bảo cho việc đấu giá	4,0	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4,0

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0	0,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá; buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.	4,0	4,0
3	Phương án đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng dìm giá	4,0	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	37,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá đã thực hiện. Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).	6,0	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng	2,0	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0	
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá đã thực hiện. Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng).	18,0	12,0
2.1	Dưới 20%	10,0	

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0	
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực).	5,0	5,0
3.1	Dưới 3 năm	3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 5 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/1/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo NĐ số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	4,0	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	4,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	0,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0	3,0

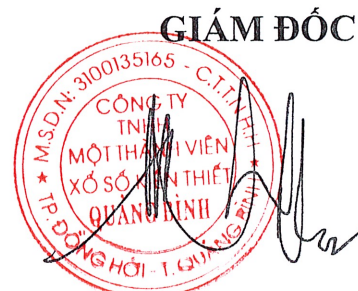


TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá	4,0	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản quyết định	5,0	5,0
1	Xây dựng phương án và cam kết đảm bảo an toàn số tiền đặt trước của khách hàng tại tài khoản của tổ chức đấu giá tài sản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về khoản tiền đặt trước của khách hàng nếu có sai sót.	5,0	5,0
	TỔNG SỐ ĐIỂM	100,0	89,0
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Có	Có
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không	-

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Website tỉnh Quảng Bình;
- Cổng TTĐT QG về ĐGTS; (để đăng TB).
- TTDV đấu giá tài sản tỉnh QB;
- Website Công ty;
- BGĐ; KSV Công ty;
- Phòng TCKT; KSNB;
- Lưu VT.



Hoàng Minh Tuấn